

Bản án số: 45/2022/HS-ST  
Ngày: 27-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Văn Quyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Quàng Văn Biên.

2. Ông Lò Văn Viễn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Thuỳ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**  
Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 13/12/2022, đối với bị cáo:

**Lò Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn L (đã chết) và con bà: Bạc Thị B; vợ: Quàng Thị T, có 02 người con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 26/10/2022, tổ công tác Công an xã M, Sông Mã đến nhà Lò Văn T, sinh năm 1982 ở bản M, xã M, Sông Mã để rà soát xác minh nội dung tố giác về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi đến nhà phát hiện

T đang ngồi sử dụng ma túy tại nhà, dưới nền nhà cạnh chỗ T đang ngồi có 02 viên nén hình tròn màu hồng, (T khai nhận là Hồng phiến đang lấy ra để chuẩn bị sử dụng). Sau đó, tổ công tác yêu cầu T giao nộp đồ vật vi phạm pháp luật, T đã lấy từ trong túi vải treo trên cột nhà ra giao nộp cho tổ công tác 01 lọ nhựa màu đen, bên trong có 01 lọ nhựa màu hồng có chứa có 08 viên nén hình tròn màu hồng và 01 gói nilon màu đen bên trong chứa cục bột liên kết màu trắng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 bật lửa ga màu vàng nhãn hiệu Thống Nhất, 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy sém.

Ngày 27/10/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

- 02 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,22 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,11 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1, vật chứng còn lại 01 viên có khối lượng 0,11 gam ký hiệu L1.

- 08 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,88 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,11 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2, vật chứng còn lại 07 viên có tổng khối lượng 0,77 gam ký hiệu L2.

- Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 2,74 gam, trích 0,11 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T3, vật chứng còn lại 2,63 gam ký hiệu L3.

Tại Kết luận giám định số 1671 ngày 27/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2 đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là  $T1=0,11$  gam,  $T2=0,11$  gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T3 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,1 gam, loại Methamphetamine và 2,74 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 24/10/2022, Lò Văn T đi bộ từ nhà ở bản M, xã M ra đến ngã ba đường liên xã M – xã C xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến bản N, xã N, Sông Mã mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản N, T xuống xe đi bộ vào trong bản, trên đường đi T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, T đến gần hỏi người này có Heroine và Hồng phiến bán không, người này bảo có và hỏi T mua bao nhiêu tiền, T nói là mua 2.300.000vnd, đồng thời lấy tiền đưa cho người đàn ông này, người này nhận tiền

rồi đi vào trong bản một lúc sau quay ra đưa cho T 01 gói nilon màu đen và nói bên trong có hồng phiến và Heroine, T nhận gói ma túy cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi đi về, đến nhà T cho tất cả viên hồng phiến vào lọ nhựa màu hồng, còn Heroine T gói vào mảnh nilon màu đen sau đó cho tất cả ma túy vào trong một lọ nhựa màu đen và cất giấu ở túi vải treo ở cột nhà, mỗi ngày T lấy 3 đến 4 viên hồng phiến và một ít Heroine ra sử dụng. Đến ngày 26/10/2022 khi T lấy 02 viên hồng phiến ra chuẩn bị sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã M, Sông Mã phát hiện bắt quả tang, sau đó T lấy số ma túy còn lại đang cất giấu ở trong túi vải treo ở cột nhà ra giao nộp cho tổ công tác như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSSM ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 09 giờ 15 phút ngày 26/10/2022, tổ công tác Công an xã M, Sông Mã đến nhà Lò Văn T để rà soát, xác minh nội dung tố giác về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi đến nhà phát hiện T đang chuẩn bị sử dụng ma túy, thu

được dưới nền nhà cạnh chỗ T đang ngồi 02 viên nén hình tròn màu hồng. Sau đó tổ công tác yêu cầu T giao nộp đồ vật vi phạm pháp luật, T đã lấy từ trong túi vải treo trên cột nhà ra giao nộp cho tổ công tác 01 lọ nhựa màu đen, bên trong có 01 lọ nhựa màu hồng có chứa có 08 viên nén hình tròn màu hồng và 01 gói nilon màu đen bên trong chứa cục bột liên kết màu trắng, theo kết luận giám định vật chứng thu giữ được của Lò Văn T đều là ma túy, gồm: loại Methamphetamine có khối lượng 1,10 gam; loại Heroine có khối lượng 2,74 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 3,84 gam, mục đích tàng trữ để sử dụng.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo và người phạm tội tự thú) được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bản N, xã N, Sông Mã. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 0,11 gam là Hồng phiến; 01 lọ nhựa màu hồng chứa 0,77 gam Hồng phiến; 01 túi nilon màu trắng chứa 2,63 gam Heroine;

01 lọ nhựa màu đen; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”; 01 chiếc bật lửa ga nhãn hiệu Thống Nhất màu cam; 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy sém đều là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và được miễn án phí.

[8] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:** Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lò Văn T 03 năm 04 tháng tù (*ba năm bốn tháng*). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 26/10/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng: 01 phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín, chứa: 01 túi nilon màu trắng chứa vật chứng lưu kho ký hiệu L1=0,11 gam Hồng phiến; 01 lọ nhựa màu hồng chứa vật chứng ký hiệu L2=0,77 gam Hồng phiến; 01 túi nilon màu trắng chứa vật chứng lưu kho ký hiệu L3=2,63 gam Heroine; 01 lọ nhựa màu đen; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”; 01 chiếc bật lửa ga nhãn hiệu Thống Nhất màu cam; 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy sém.

*(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 01 ngày 08/12/2022 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

**3. Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 27/12/2022.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Văn Quyết**

